

Số: /PA-UBND

Nam Sâm Sơn, ngày tháng năm 2026

**PHƯƠNG ÁN**  
**SẢN XUẤT VỤ THU MÙA NĂM 2026**

Thực hiện Công văn số 7530/SNNMT-TTBVTV ngày 16/5/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc triển khai phương án sản xuất vụ mùa năm 2026. UBND phường Nam Sâm Sơn xây dựng phương án sản xuất vụ mùa năm 2026 trên địa bàn phường cụ thể như sau:

**1. Thuận lợi, khó khăn**

**\* Thuận lợi:**

- Sản xuất vụ Thu Mùa diễn ra trong bối cảnh giá cả lương thực có xu hướng tăng, đây là động lực để nông dân tích cực đầu tư sản xuất trồng trọt nâng cao năng suất, sản lượng, chất lượng nông sản.

- Kết cấu hạ tầng thủy lợi, giao thông nội đồng tiếp tục được đầu tư xây dựng, cải tạo, nâng cấp ngày càng phát huy tác dụng phục vụ phát triển sản xuất nông nghiệp.

- Sản xuất trồng trọt tiếp tục nhận được sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền và sự tham gia phối hợp của tổ chức chính trị - xã hội.

**\* Khó khăn:**

- Sản xuất vụ Thu Mùa luôn tiềm ẩn các nguy cơ phức tạp và diễn biến bất thường như: nắng nóng, hạn hán ở đầu vụ, bão lụt cuối vụ ảnh hưởng đến tiến độ gieo trồng cũng như sinh trưởng và phát triển của cây trồng. Tình trạng nông dân bỏ ruộng ở vụ Thu Mùa nếu không có giải pháp chỉ đạo quyết liệt.

- Sản xuất vụ Thu Mùa diễn ra trong bối cảnh giá cả lương thực có xu thế giảm, giá vật tư nông nghiệp đầu vào phục vụ sản xuất tăng, ảnh hưởng đến khả năng đầu tư vào sản xuất của người nông dân

- Diễn biến sâu bệnh phát sinh, phát triển phức tạp và tiềm ẩn nguy cơ gây hại nặng như sâu cuốn lá, rầy nâu, bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn,... hại lúa; sâu keo mùa thu hại ngô; bệnh khảm lá virus hại cây sắn...

**2. Mục tiêu**

Tập trung chỉ đạo thực hiện đảm bảo hoàn thành Kế hoạch sản xuất vụ mùa năm 2026, cụ thể:

- Tổng diện tích gieo trồng vụ Mùa: 360 ha; Trong đó:
  - + Cây lúa: 273 ha; năng suất: 52 tạ/ha; sản lượng: 1419,6 tấn;
  - + Cây ngô: 35 ha; năng suất: 45 tạ/ha; sản lượng: 146,3 tấn;
  - + Cây Khoa lang: 10 ha, năng suất 70 tạ/ ha; Sản lượng 66,9 tấn
  - + Cây vừng: 20 ha; năng suất: 8 tạ/ha; sản lượng: 16 tấn;
  - + Cây ớt: 6 ha; năng suất 12 tấn/ ha; Sản lượng: 72 tấn;
  - + Rau đậu màu các loại: 16 ha

### 3. Nhiệm vụ và giải pháp

#### 3.1. Bố trí cơ cấu giống và thời vụ hợp lý

- **Cây lúa:** Bố trí 2 trà lúa, trà lúa mùa sớm để làm vụ đông và trà chính vụ. Cơ cấu giống và thời vụ theo hướng mở rộng diện tích gieo cấy trà mùa sớm, sử dụng giống lúa có chất lượng cao và khuyến khích liên kết sản xuất bao tiêu sản phẩm. Lựa chọn các giống phù hợp, ưu tiên tập trung gieo trồng các giống lúa chất lượng cao, khả năng chống chịu và chất lượng tốt để cơ cấu vào các trà lúa. Thôn chỉ nên cơ cấu từ 2-3 giống nhằm thực hiện tốt các biện pháp quản lý thâm canh, điều tiết nước tưới, tiêu và quản lý sâu bệnh. Cụ thể như sau:

+ Trà lúa mùa sớm: Trên chân đất vằn, gieo trồng cây (bí xanh, ngô, đậu tương, rau vụ đông sớm) sử dụng các giống lúa có thời gian sinh trưởng (TGST) từ 105 ngày đến dưới 115 ngày: TBR97, Bắc Thịnh, Thiên ưu 8, Đài Thom 8,... **Thực hiện gieo mạ trước 20/5/2024, thu hoạch trước 15/9/2025.**

Trên chân đất vằn thấp và sâu trũng, gieo trồng cây vụ (khoai tây, các loại rau vụ đông, ...) sử dụng các giống lúa có TGST từ 115 đến 125 ngày: Tân Ưu 98, ADI 168... **Thực hiện gieo mạ trước 20/5/2026, thu hoạch trước 25/9/2026.**

+ Trà lúa mùa chính vụ: Trên chân đất vằn thấp sử dụng các giống lúa có TGST dưới 135 ngày: BC15(mới); Thái Hương, TBR-1; Nếp các loại. **Thực hiện gieo mạ trước 30/5/2025, thu hoạch trước 10/10/2025**

- Cây ngô: Lựa chọn các giống ngô có khả năng kháng sâu bệnh chủ yếu, nhất là sâu keo mùa thu. Trên chân đất chuyên màu, đất lúa khó khăn về nước tưới chuyển trồng ngô thời vụ tốt nhất gieo trồng kết thúc **trước ngày 30/5/2026.**

- Cây rau các loại: Bố trí cơ cấu giống phù hợp theo từng chân đất; sử dụng giống tốt, chất lượng cao, có thị trường tiêu thụ ổn định

*(Định hướng cơ cấu giống và lịch gieo trồng tại phụ lục kèm theo)*

#### 3.2. Tăng cường chỉ đạo thực hiện tốt quy trình kỹ thuật, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, công nghệ và cơ giới hóa vào sản xuất

- Chỉ đạo, hướng dẫn nông dân thực hiện đúng quy trình kỹ thuật thâm canh cây trồng. Làm đất kỹ, sử dụng vôi bột, các chế phẩm vi sinh để phân hủy rơm, rạ và xử lý sâu bệnh của cây trồng vụ trước để tránh hiện tượng ngộ độc hữu cơ sau khi cây cũng như hạn chế sâu bệnh gây hại.

- Điều tiết nước tưới phù hợp, chân ruộng chủ động nước áp dụng biện pháp tưới luân phiên, rút nước theo quy trình nông lộ phơi.

- Bón phân cân đối NPK, đầy đủ theo quy trình của nhà sản xuất và hướng dẫn của cơ quan chuyên môn, bón nặng đầu nhẹ cuối giúp cây lúa đẻ nhánh thuận lợi và đẻ tập trung, rút ngắn được thời gian sinh trưởng của cây lúa, hạn chế rủi ro thiệt hại do sâu bệnh và mưa bão cuối vụ.

#### 3.3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước và tổ chức thực hiện tốt các dịch vụ phục vụ sản xuất trồng trọt

- Phòng trừ kịp thời các đối tượng sâu bệnh sẽ có nguy cơ thành dịch, gây hại lớn như: Bệnh nghệt rễ sinh lý, Sâu cuốn lá, sâu đục thân; bệnh bạc lá, đốm sọc vi khuẩn, chuột hại

- Điều tra, phát hiện, dự tính dự báo tình hình dịch hại một cách chính xác, kiểm tra, theo dõi, nắm chắc diễn biến và sự phân bố của các đối tượng dịch

hại trên đồng ruộng, dự tính khả năng phát sinh trong thời gian tới, xác định mức độ gây hại và tổ chức phòng trừ hiệu quả

- Chủ động triển khai, thực hiện có hiệu quả phương án tưới, tiêu hợp lý, phòng chống hạn, xâm nhập mặn và phòng chống lụt bão. Kiểm tra, phát hiện hư hỏng, sửa chữa kịp thời các công trình thủy lợi trước mùa mưa bão; nạo vét kênh mương tưới, tiêu thoát nước thông dòng chảy đáp ứng kịp thời cho chống hạn và chống úng.

- Quản lý tốt dịch vụ cơ giới hóa nhất là dịch vụ làm đất, gieo cấy và thu hoạch lúa; tránh tình trạng bão kê, tranh chấp xảy ra trên địa bàn ảnh hưởng đến tiến độ, hiệu quả sản xuất và quyền lợi của hộ nông dân.

#### **4. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **4.1. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị**

- Triển khai Phương án sản xuất Vụ Mùa năm 2026 trên cơ sở kế hoạch sản xuất ngành trồng trọt năm 2026; theo dõi chặt chẽ tình hình thời tiết, sinh trưởng phát triển của cây trồng để kịp thời chỉ đạo sản xuất; thực hiện tốt công quản lý nhà nước đối với các loại vật tư nông nghiệp. Báo cáo, tham mưu kịp thời cho UBND phường, Chủ tịch UBND phường trong các trường hợp cần thiết để tăng cường chỉ đạo các địa phương, các ngành thực hiện các giải pháp nhằm đảm bảo sản xuất đạt kết quả cao.

- Chỉ đạo, điều hành thực hiện tốt các khâu dịch vụ phục vụ sản xuất trồng trọt; tập trung vào công tác thủy lợi đảm bảo tưới tiêu kịp thời, công tác phòng trừ sâu bệnh, công tác chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất.

- Tăng cường công tác chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện các kế hoạch đã được phê duyệt.

##### **4.2. Trung tâm Cung ứng dịch vụ công**

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn cơ cấu giống, thời vụ, kỹ thuật gieo trồng, chăm sóc, phòng trừ sâu bệnh; tập trung triển khai xây dựng các mô hình trình diễn về tiến bộ khoa học công nghệ mới; tổ chức tham quan, học tập kinh nghiệm cho người sản xuất, phổ biến các mô hình công nghệ cao trong lĩnh vực sản xuất trồng trọt; tổng kết, phổ biến các mô hình có hiệu quả kinh tế, các điển hình tiên tiến trong sản xuất để nhân ra diện rộng.

- Phối hợp với các công ty, doanh nghiệp có uy tín để cung ứng giống, phân bón, thuốc BVTV và các loại vật tư nông nghiệp khác đảm bảo chất lượng, số lượng khi các tổ dân phố có nhu cầu. Xây dựng phương án phòng trừ sâu, bệnh từng vụ sản xuất; hướng dẫn việc sử dụng phân bón, thuốc BVTV trong sản xuất, tạo ra nông sản an toàn thực phẩm; thường xuyên theo dõi tình hình phát sinh, gây hại của các đối tượng sâu bệnh; dự tính, dự báo chính xác thời điểm phát sinh, đề chủ động chỉ đạo phòng trừ hiệu quả.

- Phối hợp với Công ty TNHH MTV sông Chu - Chi nhánh thủy lợi Quảng Xương kiểm tra, phát hiện hư hỏng, tập trung mọi nguồn lực, khẩn trương sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi bị hư hỏng do mưa bão gây ra, đặc biệt là kênh chính để đáp ứng kịp thời cho sản xuất; trước mắt, phối hợp với các tổ dân phố thực hiện tốt công tác ra quân làm thủy lợi nạo vét kênh mương nhằm phát huy tốt năng lực tưới tiêu của các công trình.

### **4.3. HTX Dịch vụ Nông nghiệp**

Chủ động phối hợp với Trung tâm cung ứng dịch vụ công, tổ trưởng Tổ dân phố thực hiện tốt nhiệm vụ về dịch vụ giống cây trồng, làm đất, thủy lợi, bảo vệ thực vật trên diện tích gieo trồng của phường, đảm bảo hoàn thành kế hoạch và sản xuất thắng lợi vụ mùa theo chỉ đạo của UBND phường.

### **4.4. Đối với các Tổ dân phố**

Trên cơ sở mục tiêu, phương án sản xuất vụ mùa năm 2026 của phường, căn cứ tình hình thực tế của địa phương; Các tổ dân phố chủ động phối hợp với HTX dịch vụ Nông nghiệp Nam Sầm Sơn xây dựng phương án sản xuất vụ mùa năm 2026 của tổ dân phố mình trên cơ sở chỉ tiêu đã giao. Tập trung xây dựng và triển khai các giải pháp thực hiện một cách phù hợp, ứng phó hiệu quả với các tình huống bất thường trong sản xuất như thiên tai, dịch bệnh, thị trường..., tập trung công tác tổ chức chỉ đạo thực hiện đảm bảo hoàn thành vượt mức các mục tiêu đề ra.

### **4.5. Các ngành liên quan, tổ chức đoàn thể chính trị xã hội**

Đề nghị các ngành liên quan, các tổ chức chính trị - xã hội theo chức năng nhiệm vụ phối hợp tuyên truyền, triển khai thực hiện Phương án sản xuất vụ Mùa 2026 đạt kết quả cao, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu Kinh tế - Xã hội của phường năm 2026./.

***Nơi nhận:***

- TTr. ĐU, HĐND phường (để b/c);
- Chủ tịch, PCT UBND phường (để b/c);
- UBMTTQ, các đoàn thể phường (p/h);
- Trưởng các phòng, Đơn vị UBND phường;
- Cty TNHH MTV sông Chu-CN thủy lợi Quảng Xương;
- 32 Tổ dân phố;
- Lưu: VT, KTHTĐT (Ngọc).

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Hiếu**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
PHƯỜNG NAM SẦM SƠN**

**HƯỚNG DẪN LỊCH GIEO TRỒNG VỤ THU, MÙA NĂM 2026**  
(Kèm theo Phương án số: /PA-UBND ngày /5/2026 của UBND phường Nam Sầm Sơn)

<b>Cây trồng</b>	<b>Trà lúa/chân đất</b>	<b>Bộ giống chủ lực</b>	<b>Thời gian sinh trưởng(ngày)</b>	<b>Thời gian gieo mà/gieo hạt</b>	<b>Thời gian thu hoạch</b>
Lúa	Trà lúa mùa sớm	Trên chân đất vằn, gieo trồng cây vụ Đông sớm ưa ấm (ngô, ớt, lạc, bí xanh, ngô, đậu tương, rau vụ Đông sớm) sử dụng các giống lúa có TGST từ 105 ngày đến dưới 115 ngày: TBR225, Bắc Thịnh, Thiên ưu 8, Đài Thơm 8, Dự Hương 8, Hương Bình, VNR20, VNR88, TBR87, TBR97, MHC2, Hà Phát 3, HANA số 7, QR15	Từ 105-115	Trước 20/5/2026	Trước 15/9/2026
		Trên chân đất vằn, gieo trồng cây vụ đông ưa lạnh(khoai tây, các loại rau vụ đông...) sử dụng các giống lúa có TGST 125 ngày; Tân ưu 98, ADI168, HaNa 167...	Từ 115-125	Trước 20/5/2026	Trước 25/9/2026
	Trà lúa mùa chính vụ	Trên chân đất vằn, vằn thấp sử dụng các giống lúa có TGST dưới 135 ngày: BC15(mới), TBR-1, Thụy Hương 308; Nếp các loại: Nếp N97, Nếp 98, DT25, nếp thơm 86...	Dưới 135 ngày	Trước 30/5/2026	Trước 10/10/2026
Ngô	Đất chuyên màu, đất lúa khô tưới chuyên trồng ngô	CP111, VS36, CP511, NK4300, DK6919S...	Từ 90-115	20/5-30/5	10/9-30/9

